

<p>14 phút</p>	<p>–GV quan sát hỗ trợ các nhóm.</p> <p>–Yêu cầu HS luyện đọc nối tiếp đoạn trong nhóm.</p> <p>–Tổ chức cho HS đọc trước lớp</p> <p>5. Hoạt động thực hành :</p> <p>–Làm việc theo nhóm:</p> <p>–Yêu cầu nhóm trưởng điều khiển các thành viên trong nhóm đọc thầm để trả lời 4 câu hỏi SGK và rút ra được nội dung bài học.</p> <p>1) Em hiểu câu thơ sau muốn nói lên điều gì? “Lá trầu khô giữa cối trầu Truyện Kiều gấp lại trên đầu bấy nay Cánh màn khép lỏng cả ngày Ruộng vườn vắng mẹ cuốc cày sớm trưa”</p> <p>2) Sự quan tâm chăm sóc của xóm làng đối với mẹ của bạn nhỏ được thể hiện qua những câu thơ nào?</p> <p>3) Những chi tiết nào trong bài bộc lộ tình yêu thương sâu sắc của bạn nhỏ đối với mẹ?</p> <p>–Yêu cầu HS nêu nội dung bài trước lớp.</p> <p>–Giáo dục HS: Bài thơ thể hiện tình cảm</p>	<p>trong nhóm chia sẻ các tiếng khó đọc, từ khó hiểu trong bài.</p> <p>–Nhóm trưởng điều hành các bạn đọc trong nhóm.</p> <p>–HS đọc. Nhóm khác nhận xét.</p> <p>–Nhóm trưởng thực hiện theo yêu cầu dưới sự hỗ trợ của GV.</p> <p>1) Những câu thơ trên muốn nói lên rằng: Lá trầu khô vì mẹ ốm nên không ăn được, truyện Kiều gấp lại vì mẹ ốm nên không đọc được, ruộng vườn vắng bóng mẹ vì mẹ ốm nên không ra chăm sóc được.</p> <p>2) Mẹ ơi! Cô bác xóm làng đến thăm; người cho trứng, người cho cam; và anh y sĩ đã mang thuốc vào.</p> <p>3) Mỗi HS nêu 1 ý kiến: “Cả đời đi gió đi sương Hôm nay mẹ lại lần giường tập đi” Bạn nhỏ xót thương khi nhìn thấy mẹ yếu phải lần giường để đi cho vững.</p> <p>–HS nêu: Bài thơ thể hiện tình cảm giữa người con với người mẹ, tình cảm giữa làng xóm với người mẹ, nhưng đậm đà sâu đậm hơn vẫn là tình cảm của người con với mẹ.</p>
--------------------	--	--

3 phút	<p>sâu nặng: tình làng xóm, tình máu mủ. Việc thương người là trước hết phải thương những người ruột thịt trong gia đình.</p> <p>–Luyện đọc lại. –Yêu cầu HS chọn đoạn văn trong bài mà các em thích, vì sao ?</p>	<p>– 2 HS đọc trước lớp, HS nhận xét. – HS trả lời.</p>
1 phút	<p>6. Ôn lại bài :</p> <p>–Yêu cầu Phó CTHĐTQ ôn bài . –Nhận xét tiết học</p> <p>7. Hoạt động ứng dụng:</p> <p>–GV yêu cầu HS về nhà đọc lại bài văn cho người thân nghe.</p>	<p>– Phó CTHĐTQ yêu cầu đọc đoạn và TLCH trong SGK, nêu lại nội dung bài. Nhận xét.</p> <p>– Thực hiện theo yêu cầu</p>

Rút kinh nghiệm:

.....

Toán – Tuần 1

Ôn tập các số đến 100 000 (tiếp theo)

I. MỤC TIÊU

- Giúp HS tính nhẩm, thực hiện được phép cộng, trừ các số có đến năm chữ số; nhân(chia) số có đến năm chữ số với (cho) số có một chữ số.
- Tính được giá trị của biểu thức, làm tính và giải toán chính xác.
- HS yêu thích học môn Toán

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- GV: Bảng phụ, bảng nhóm, phiếu bài tập.
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động: (1phút) Hát vui

2. Ôn bài: (3phút) Phó CTHĐTQ ôn bài : Hoạt động ứng dụng của tiết trước.

- Đặt tính rồi tính: $34365 + 28072$; $3828 : 4$
- GV nhận xét.

3. Bài mới:

- Giới thiệu bài: Ghi tựa
- Nêu mục tiêu bài: Giúp HS tính nhẩm, thực hiện được phép cộng, trừ các số có đến năm chữ số; nhân (chia) số có đến năm chữ số với (cho) số có một chữ số.
- Tính được giá trị của biểu thức, làm tính và giải toán chính xác.
- HS nêu mục tiêu bài theo nhóm.

TL	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
27 phút	<p>4. Hoạt động thực hành:</p> <p>–Gọi HS trả lời các câu hỏi sau: +Trong biểu thức không có vòng đơn, chỉ có các phép tính cộng, trừ hoặc nhân, chia, em thực hiện các phép tính theo thứ tự nào? +Trong biểu thức không có vòng đơn, có các phép tính cộng, trừ,nhân, chia, em thực hiện các phép tính theo thứ tự nào? +Cách tìm số hạng chưa biết. +Cách tìm số bị trừ. +Cách tìm số trừ +Cách tìm thừa số chưa biết. +Cách tìm số bị chia.+Cách tìm số chia –Nhận xét.</p> <p>Bài 1:GV cho HS đọc đề:Tính nhẩm: –Cho HS làm miệng nối tiếp – Nhận xét</p> <p>Bài 2b: Cho HS đọc yêu cầu bài 2b: –Yêu cầu làm bảng con –Nhận xét</p> <p>Bài 3:Cho HS đọc nhẩm bài 3 (câu a,b) –Cho HS làm bài nhóm đôi. –Nhận xét, sửa bài.</p>	<p>–Trả lời cá nhân. –Lớp nhận xét – bổ sung</p> <p>–HS đọc đề. –HS làm miệng.Lớp nhận xét. –1 HS đọc đề. –Các nhóm làm bảng con. –HS đọc bài 3 (câu a,b) –HS làm bài nhóm đôi. –HS nhận xét</p>
3 phút	<p>5. Ôn lại bài:</p> <p>–Yêu cầu phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp</p>	<p>–Phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp bằng cách cho HS làm bài tập về ôn tập các số đến 100 000.</p>

1 phút	<p>–Liên hệ GD –Nhận xét tiết học</p> <p>6. Hoạt động ứng dụng: –GV yêu cầu HS cùng người thân làm những bài toán có đến 100000.</p>	–HS thực hiện theo yêu cầu
-----------	---	----------------------------

Rút kinh nghiệm:

.....

Khoa học – Tuần 1

Trao đổi chất ở người (Bàn tay nặn bột)

I. MỤC TIÊU

- Nêu được một số biểu hiện về sự trao đổi chất giữa cơ thể người với môi trường như: lấy vào khí ô-xy, thức ăn, nước uống, thải ra khí các-bô-nic, phân và nước tiểu.
- Hoàn thành sơ đồ sự trao đổi chất giữa cơ thể người với môi trường.
- Có ý tạo điều kiện cho quá trình trao đổi chất xảy ra được thuận lợi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- GV: Bảng phụ, tranh minh họa, phiếu thảo luận. 3 khung sơ đồ (như trang 7 /SGK) và 3 bộ thẻ ghi các từ *thức ăn, nước, không khí, phân, nước tiểu, khí cac – bo – nic.*
- HS: SGK

III. TIẾN TRÌNH DẠY – HỌC

1. Khởi động: (1phút) Hát vui

2. Ôn bài: (3phút) Phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp: Con người cần gì để duy trì sự sống?

– GV nhận xét.

3. Bài mới:

– Giới thiệu bài: Ghi tựa

– Nêu mục tiêu bài: Nêu được một số biểu hiện về sự trao đổi chất giữa cơ thể người với môi trường như: lấy vào khí ô-xy, thức ăn, nước uống, thải ra khí các-bô-nic, phân và nước tiểu.

– Hoàn thành sơ đồ sự trao đổi chất giữa cơ thể người với môi trường

– HS nêu mục tiêu bài theo nhóm.

TL	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
13 phút	<p>4. Hoạt động cơ bản:</p> <p>– GV cho HS quan sát hình 1/SGK trang 6 theo cặp và trả lời các câu hỏi:</p> <p>+Kể tên những gì được vẽ trong tranh 1.</p> <p>+Trong quá trình sống, cơ thể lấy những gì từ môi trường và thải ra môi trường những gì?</p> <p>– GV kết luận:</p> <p><i>BVMT*</i> <i>Biết được mối quan hệ giữa con người với môi trường: con người cần thức ăn, nước uống từ môi trường.</i></p>	<p>– Quan sát và làm việc theo nhóm đôi.</p> <p>– Cá nhân trả lời, lớp nhận xét</p> <p>– Đọc và trả lời cá nhân.</p> <p>– HS lắng nghe, ghi nhớ</p>
14 phút	<p>5. Hoạt động thực hành:</p> <p>– GV phát khung sơ đồ và các thẻ có ghi chữ cho các nhóm và yêu cầu:</p> <p>+Các nhóm thảo luận về sơ đồ trao đổi chất giữa cơ thể người và môi trường bằng cách gắn các thẻ có ghi chữ thích hợp vào đúng vị trí trong sơ đồ.</p> <p>+Mời HS giải thích sơ đồ.</p> <p>– GV nhận xét sơ đồ và khả năng trình</p>	<p>– HS tiến hành thảo luận, sau khi hoàn thành sơ đồ mời đại diện lên trình bày trước lớp, các bạn nhận xét.</p> <p>– Nhóm cử HS giải thích.</p>

3 phút	bày của các nhóm, tuyên dương. 6. Ôn lại bài: – Yêu cầu phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp – Liên hệ GD – Nhận xét tiết học	– PCTHĐTQ ôn bài cho cả lớp Nêu những biểu hiện về sự trao đổi chất ở người.
1 phút	7. Hoạt động ứng dụng: – GV yêu cầu HS cùng người thân tìm những biểu hiện về sự trao đổi chất.	– Thực hiện theo yêu cầu

Rút kinh nghiệm:

.....

Luyện từ và câu – Tuần 1

Luyện tập về cấu tạo của tiếng

I. MỤC TIÊU

- Điền được cấu tạo của tiếng theo 3 phần đã học (âm đầu, vần và thanh) theo bảng mẫu ở bài tập 1.
- HS khá giỏi: nhận biết được các cặp tiếng bắt vần với nhau trong thơ (BT4)
- Nhận biết được các tiếng có vần giống nhau ở bài tập 2, 3.
- HS khá giỏi giải được câu đố ở BT5
- Thích đọc thơ và nhận xét vần trong thơ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- GV: Bảng phụ kẻ sẵn sơ đồ cấu tạo của tiếng, bảng nhóm
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động: (1phút) Hát vui

2. Ôn bài: (3phút) Phó CTHĐTQ ôn bài: Mời 2 bạn làm lại BT 2.

- Nhận xét

3. Bài mới:

- Giới thiệu bài: Ghi tựa
- Nêu mục tiêu bài: Điền được cấu tạo của tiếng theo 3 phần đã học (âm đầu, vần và thanh) theo bảng mẫu ở bài tập 1.

TL	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC								
27 phút	<p>4. Hoạt động thực hành:</p> <p>Bài 1: Cho HS đọc yêu cầu và câu tục ngữ</p> <p>– Hướng dẫn HS làm theo mẫu:</p> <table border="1" style="margin-left: 20px;"> <tr> <td>Tiếng</td> <td>Âm đầu</td> <td>Vần</td> <td>Thanh</td> </tr> <tr> <td>Khôn</td> <td>kh</td> <td>ôn</td> <td>ngang</td> </tr> </table> <p>– Yêu cầu HS phân tích câu tục ngữ ấy, mỗi nhóm phân tích 1 tiếng</p> <p>– Treo bảng (mẫu SGK) để HS điền</p> <p>– GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng</p> <p>Bài 2: Yêu cầu HS đọc BT 2</p> <p>– Câu tục ngữ được viết theo thể thơ nào?</p> <p>– Yêu cầu HS tìm trong câu tục ngữ những tiếng bắt vần với nhau?</p>	Tiếng	Âm đầu	Vần	Thanh	Khôn	kh	ôn	ngang	<p>– 1 HS đọc – Cả lớp đọc thầm theo</p> <p>– HS làm.</p> <p>– Từng HS lên bảng điền.</p> <p>– Lớp nhận xét</p> <p>– HS đọc và trả lời câu hỏi:</p> <p>– HS trả lời: Câu tục ngữ được viết theo thể thơ lục bát.</p> <p>– HS trả lời: Trong câu tục ngữ hai tiếng <i>ngoài</i> – <i>hoài</i> bắt vần với nhau, giống nhau vần <i>oai</i>.</p> <p>– HS đọc đề</p>
Tiếng	Âm đầu	Vần	Thanh							
Khôn	kh	ôn	ngang							

3 phút	<p>Bài 3: GV yêu cầu HS đọc BT 3:</p> <ul style="list-style-type: none">– Qua các bài tập trên, em hiểu thế nào là 2 tiếng bắt vần với nhau?– GV yêu cầu HS làm bài vào vở.– GV nhận xét.	<ul style="list-style-type: none">– HS trả lời: Hai tiếng bắt vần với nhau là hai tiếng có phần vần giống nhau hoàn toàn hoặc không hoàn toàn.– 1 HS làm trên bảng – Lớp làm vào vở.
1 phút	<p>5. Ôn lại bài:</p> <ul style="list-style-type: none">– Yêu cầu Phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp <p>– Liên hệ GD</p> <p>– Nhận xét tiết học</p> <p>6. Hoạt động ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none">– GV yêu cầu HS về nhà cùng người thân thực hiện về cấu tạo của tiếng.	<ul style="list-style-type: none">– Phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp bằng cách cho HS nối tiếp nhắc lại cấu tạo của tiếng.
1 phút		<ul style="list-style-type: none">– Thực hiện theo yêu cầu

Rút kinh nghiệm:

.....